TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST - DS	*Đơn Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 277/2023/TLST - DS ngày 15 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2 Tòa nhà S T, Số 111A P, Phường Bến N, Quận 1, Tp. Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khánh H, Chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và xử lý nợ Vùng Đông HCM và Trung bộ - Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 1 – Khối ngân hàng bán lẻ.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng tham gia tố tụng: ông Từ Thế Anh H, sinh năm: 1987; địa chỉ: 27 Nguyễn Tất T, Phường Tân L, Thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đăk L – là đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: ông Hà Văn T, sinh năm: 1977; địa chỉ: thôn Nghĩa L, xã Ka Đ, huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Hà Văn L, sinh năm: 1962; địa chỉ: thôn Nghĩa L, xã Ka Đ, huyện Đơn Dư, tỉnh Lâm Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hà Văn T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 1.071.390.281 đồng (một tỷ không trăm bảy mươi mốt triệu ba trăm chín mươi nghìn hai trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng là 850.000.000đ và tiền nợ lãi tạm tính đến 12/3/2024 là 243.983.980 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 12/3/2024) cho đến khi trả hết nợ, ông Hà Văn T còn phải chịu số tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng A theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng số 8085040.20 ký ngày 07/12/2020 giữa ngân hàng với ông Hà Văn T cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng A thì lãi suất mà các bên phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

Trường hợp ông Hà Văn T không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với toàn bộ số tiền đã vay và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 8085040.20 ký ngày 07/12/2020 đối với Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 718, tờ bản đồ số 289e xã Ka Đ, huyện Đơn D, Tỉnh Lâm Đ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 335984, số vào sổ cấp GCN số CS00170 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Lâm Đ cấp ngày 30/05/2016 cho bà Phan Thị M. Ngày 27/09/2016 đã thừa kế cho ông Hà Văn T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 7100, Quyển số 04/2019TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Hoàng Đức N công chứng ngày 25/11/2019 và Phụ lục Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số công chứng 7253, Quyển số: 05/2020TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Hoàng Đức N công chứng ngày 09/12/2020 được ký kết giữa ông Hà Văn T với ngân hàng và được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đơn D chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 26/11/2019 để thi hành án. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông T cho ngân hàng.

Nếu tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ thì ông Hà Văn T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi tất toán khoản nợ vay.

Trường hợp ông Hà Văn T thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC335984, số vào sổ cấp GCN: CS 00170 do Sở Tài Nguyên và Môi

Trường Tỉnh Lâm Đ cấp ngày 30/05/2016 cho bà Phan Thị M. Ngày 27/09/2016, đã thừa kế cho ông Hà Văn T .

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn L không có tranh chấp gì trong vụ án này nên không đề cập đến.

- Về án phí: Ông Hà Văn T nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 22.071.000 đồng; Ngân hàng A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng A 20.061.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002333 ngày 28/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn D.

- Về chi phí tố tụng: ông Hà Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *VKS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *THA DS.*
- *Lưu HS, AV*

THẨM PHÁN

(*Đã ký tên*)

Lê Đình Anh Vũ